

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án

**Dự án: Lắp đặt điểm đo đếm trung thế các Đội QLĐLKV sau khi
phân chia địa giới hành chính**

GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/QH14/2020 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 31/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 21/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực;

Căn cứ Nghị định 62/2025/NĐ-CP ngày 4/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung về xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng về việc ban hành sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021;

Căn cứ Thông tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025 của Bộ Xây dựng

sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021;

Căn cứ Thông tư số 36/2022/TT-BCT ngày 22/12/2022 của Bộ Công thương về việc ban hành định mức dự toán chuyên ngành lắp đặt đường dây tải điện và trạm biến áp;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BCT ngày 16/3/2023 của Bộ Công thương về việc ban hành định mức dự toán chuyên ngành thí nghiệm đường dây và trạm biến áp;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 của Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021, Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023;

Căn cứ Quyết định số 203/QĐ-HĐTV ngày 27/10/2020 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành bộ định mức dự toán sửa chữa lưới điện;

Căn cứ Quyết định số 1117/QĐ-SXD ngày 19/6/2023 của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-EVN ngày 10/6/2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành quy định về công tác đầu tư xây dựng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 194/QĐ-HĐTV ngày 13/8/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc ban hành Quy định về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Bắc;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-HĐTV ngày 01/6/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc ban hành “Quy định phân cấp của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc”;

Căn cứ Quyết định số 2290/QĐ-EVNNPC ngày 18/10/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2025 cho Công ty Điện lực Điện Biên;

Căn cứ Hợp đồng số 1073/HĐ-PCĐB ngày 18/11/2025 giữa Công ty Điện lực Điện Biên và Công ty Dịch vụ Điện lực miền Bắc (NPSC) về việc thực hiện gói thầu “Tur vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật” dự án “Tur vấn tập trung 06 công trình ĐTXD bổ sung năm 2025 của Công ty Điện lực Điện Biên theo Quyết định giáo A số 2290/QĐ-EVNNPC ngày 18/10/2025”;

Căn cứ Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án do Công ty Dịch vụ Điện lực miền Bắc (NPSC) lập;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật của Tổ thẩm định ngày 25/12/2025;

Theo đề nghị của ông Trưởng Ban Quản lý dự án Điện lực Điện Biên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Lắp đặt điểm đo đếm trung thế các Đội QLĐLKV sau khi phân chia địa giới hành chính với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Lắp đặt điểm đo đếm trung thế các Đội QLĐLKV sau khi

phân chia địa giới hành chính.

2. Địa điểm xây dựng và đất sử dụng: Công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Công trình xây dựng trên tuyến đường dây hiện có, diện tích đất sử dụng cho dự án chủ yếu là đất hành lang đường, hành lang lưới điện, đất nông nghiệp.

3. Đại diện Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Điện Biên (theo Quyết định số 118/QĐ-HĐTV ngày 01/6/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc ban hành “Quy định phân cấp của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc”).

4. Đơn vị tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty Dịch vụ Điện lực miền Bắc (NPSC).

Chủ nhiệm lập dự án: Ông Nguyễn Văn Tinh.

5. Loại, nhóm, cấp công trình, thời hạn sử dụng của công trình chính: Công trình công nghiệp (năng lượng), nhóm C, công trình cấp IV.

Thời hạn sử dụng của công trình chính tối thiểu 20 năm.

6. Mục tiêu đầu tư:

Lắp đặt điểm đo đếm trung thế giữa các đội quản lý Điện lực khu vực để phù hợp với ranh giới, quy mô quản lý vận hành theo mô hình mới nhằm mục đích đo đếm sản lượng điện giao - nhận giữa các Đội quản lý.

Thống kê, tổng hợp các số liệu sản lượng điện của từng đơn vị, cung cấp số liệu chính xác phục vụ công tác quản lý vận hành, số liệu tính toán sản lượng tiêu thụ, hao hụt trong vận hành.

7. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Xây dựng 10 điểm đo đếm trung thế trong đó:

+ 01 điểm đo đếm 22kV.

+ 09 điểm đo đếm 35kV.

- Bổ sung tiếp địa cho 6 điểm đo đếm trung thế đã di chuyển.

8. Tiêu chuẩn kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu:

8.1. Tiêu chuẩn kỹ thuật chủ yếu lựa chọn.

- Quy phạm trang bị điện của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BCN ngày 11/7/2006;

- Quyết định số 44/2006/QĐ-BCN ngày 08/12/2006 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) ban hành quy định kỹ thuật lưới điện nông thôn;

- TCVN 2737-2023: Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;

- Cột bê tông ly tâm chế tạo theo tiêu chuẩn: TCVN 5847:2016;

- Kết cấu bê tông và cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 5574:2018;

- Tiêu chuẩn Mạ kẽm nhúng nóng: 18TCN 04-92;

- Bu lông, đai ốc: TCVN1876-76; TCVN 1915-76;

- Thép cốt bê tông: TCVN 1651-1:2018; TCVN 1651-2:2018; TCVN 1651-3:2018;

- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối: TCVN 4453:1995;
- Quyết định số 318/QĐ-EVNNPC ngày 03/02/2016 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc "Ban hành tạm thời bộ tiêu chuẩn kỹ thuật lựa chọn thiết bị thống nhất trong Tổng công ty Điện lực miền Bắc";
- Quyết định số 789/QĐ-EVN ngày 10/6/2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành quy định về công tác đầu tư xây dựng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;
- Thông tư số 41/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công thương về việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện;
- Quy trình an toàn Điện: Ban hành theo Quyết định số 959/QĐ-EVN ngày 26/7/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Quy trình an toàn Điện: Ban hành theo Quyết định số 1356/QĐ-EVNNPC ngày 28/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc;
- Các tiêu chuẩn tạm thời về phụ kiện ban hành kèm theo Quyết định số 3003/QĐ-EVNNPC ngày 16/6/2020;
- Quyết định số 5838/EVNNPC-KT ngày 25/11/2024 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc áp dụng tiêu chuẩn thiết bị lắp đặt có cao độ trên 1000m và khu vực có điện áp cao;
- Tiêu chuẩn kỹ thuật dao cách ly 35kV, 110kV và 220kV áp dụng trong tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam (ban hành theo Quyết định số 271/QĐ-EVN ngày 24/7/2019, sửa đổi theo Quyết định số 91/QĐ-HĐTV ngày 18/8/2023);
- Tiêu chuẩn kỹ thuật chống sét van 22, 35 và 110kV áp dụng trong tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam (ban hành theo Quyết định số 110/QĐ-HĐTV ngày 21/9/2021-TCCS 13:2021/EVN);
- Tiêu chuẩn kỹ thuật cách điện đường dây 22, 35 và 110kV áp dụng trong tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam (ban hành theo Quyết định số 112/QĐ-HĐTV ngày 21/9/2021);
- Tiêu chuẩn kỹ thuật máy biến điện áp 22, 35 và 110 kV áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam (ban hành theo Quyết định số 104/QĐ-HĐTV ngày 21/9/2021);
- Tiêu chuẩn kỹ thuật máy biến dòng điện 22, 35 và 110 kV áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam (ban hành theo Quyết định số 105/QĐ-HĐTV ngày 21/9/2021);
- Văn bản số 4978/EVNNPC-KT ngày 06/10/2025 về việc áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật cho dây nhôm lõi thép ACSR bọc cách điện;
- Văn bản số 6212/EVNNPC-KT ngày 10/12/2025 về việc áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật cho cầu dao cách ly 22kV;
- Văn bản số 4979/EVNNPC-KT ngày 06/10/2025 về việc áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật cho dây nhôm lõi thép ACSR;
- Các tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan đến dự án.

8.2. Các giải pháp thiết kế chính.

- Cấp điện áp trạm đo đếm: 22; 35kV.
- Kiểu bố trí: Trạm đo đếm được bố trí trên cột bê tông ly tâm hiện có.
- Máy biến điện áp TU 35kV 1 pha ngâm trong dầu (biến điện áp ngoài trời, 1 pha, $38,5:\sqrt{3}/0,11:\sqrt{3}$ kV).
- Máy biến điện áp TU 22kV 1 pha ngâm trong dầu (biến điện áp ngoài trời, 1 pha, $22:\sqrt{3}/0,11:\sqrt{3}$ kV).
- Máy biến điện áp chế tạo phù hợp theo tiêu chuẩn kỹ thuật máy biến điện áp 22kV, 35kV ban hành theo Quyết định số 104/QĐ-HĐTV ngày 21/9/2021, hoặc tương đương, chủng loại 1 pha.
 - Máy biến điện áp phải có các cấp chính xác như sau:
 - + Đo lường: Cấp chính xác là 0,5.
 - + Bảo vệ: Cấp chính xác là 3P
 - Máy biến dòng điện TI 35kV 1 pha ngâm trong dầu (biến dòng điện ngoài trời, tỷ số: 250/5A, 300/5A).
 - Máy biến dòng điện TI 22kV 1 pha ngâm trong dầu (biến dòng điện ngoài trời, tỷ số: 250/5A).
 - Máy biến dòng chế tạo phải phù hợp theo tiêu chuẩn kỹ thuật máy biến dòng điện 22, 35kV ban hành theo Quyết định số 105/QĐ-HĐTV ngày 21/9/2021, hoặc tương đương, chủng loại 1 pha.
 - Máy biến dòng điện phải có các cấp chính xác như sau:
 - + Đo lường: Cấp chính xác là 0,5.
 - + Bảo vệ: Cấp chính xác là 5P20.
 - Dao cách ly đóng cắt 22; 35kV: Sử dụng cầu dao cách ly 22;35kV dòng định mức 630A. Cầu dao cách ly là loại chém ngang, lắp đặt ngoài trời phù hợp theo tiêu chuẩn IEC 60129, IEC 62271-102, TCVN 8096-107, TCVN 5768, đáp ứng yêu cầu theo Văn bản số 6212/EVNNPC-KT ngày 10/12/2025.
 - Chống sét van bảo vệ điện áp khí quyển lan truyền từ đường dây vào trạm phía 22; 35kV dùng chống sét van kiểu không khe hở ZnO lắp ngoài trời đáp ứng tiêu chuẩn TCCS 13:2021/EVN.
 - Cách điện: Sử dụng cách điện đứng Linepost 22; 35kV không có ty ngàm trong lòng cách điện và chuỗi thủy tinh cường lực 22; 35kV kèm phụ kiện cho dây dẫn trần. Cách điện đảm bảo tiêu chuẩn TCCS 15: 2021/EVN.
 - Dây dẫn đầu nối từ dao cách ly - chống sét van - TU - TI: Sử dụng dây nhôm bọc AC70/11-XLPE4,3/HDPE, AC95/16-XLPE4,3/HDPE cho trạm 35kV, AC70/11-XLPE2,5/HDPE, AC95/16-XLPE2,5/HDPE cho trạm 22kV dây dẫn đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật ban hành theo Văn bản số 4978/EVNNPC-KT ngày 06/10/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc.
 - Xà, giá: Gia công bằng thép hình, bảo vệ chống gỉ bằng mạ kẽm nhúng nóng theo tiêu chuẩn 18TCN 04-92, chiều dày lớp mạ tối thiểu $\geq 80\mu\text{m}$.

- Tiếp địa: Thiết kế kiểu cọc tia hỗn hợp loại RC cho các cột trung thế, điện trở tiếp đất theo quy phạm, bổ sung hóa chất giảm điện trở suất của đất tại các vị trí có điện trở suất cao. Toàn bộ tiếp địa được chế tạo và mạ kẽm nhúng nóng theo tiêu chuẩn 18TCN 04-92.

Giải pháp kỹ thuật khác: Thực hiện theo các quy định tại Quyết định số 44/2006/QĐ-BCN ngày 08/12/2006 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) ban hành quy định kỹ thuật lưới điện nông thôn.

9. Tổng mức đầu tư.

Trên cơ sở kết quả báo cáo thẩm định của Tổ thẩm định. Công ty Điện lực Điện Biên phê duyệt tổng mức đầu tư dự án như sau:

Giá trị tổng mức đầu tư của dự án là: 3.030.000.000 đồng, trong đó:

STT	Nội dung chi phí	Thành tiền
1	Chi phí xây dựng	758.372.406
2	Chi phí thiết bị	1.617.422.156
3	Chi phí quản lý dự án	49.167.716
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	228.375.370
5	Chi phí khác	99.240.274
6	Chi phí dự phòng	127.422.078
7	Chi phí đền bù GPMB	150.000.000
	Tổng cộng	3.030.000.000

10. Thời gian thực hiện dự án:

- Thực hiện đầu tư: Quý IV/2025 - Quý III/2026.

- Kết thúc đầu tư: Theo kế hoạch giải ngân của EVNNPC.

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay TDTM trong nước và khấu hao cơ bản của EVNNPC.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư quản lý dự án.

13. Phương án giải phóng mặt bằng

Công tác giải phóng mặt bằng và đền bù theo trình tự và quy định hiện hành của nhà nước. Trên cơ sở thỏa thuận về mặt bằng tuyến đường cấp có xác nhận của địa phương và các ban ngành liên quan.

Nguồn vốn phục vụ công tác đền bù GPMB là vốn khấu hao cơ bản của EVNNPC, được tạm tính trong tổng mức đầu tư của dự án sẽ được chuẩn xác theo Quyết định phê duyệt của địa phương.

Nhà thầu thi công chịu trách nhiệm đền bù những hư hỏng, thiệt hại khác (nếu có) xảy ra trong quá trình thi công. Phần chi phí này nằm trong giá hợp đồng giao thầu xây dựng công trình, do nhà thầu tự thỏa thuận và chi trả.

Điều 2. Giao ông Trưởng Ban Quản lý dự án Điện lực Điện Biên tổ chức thực hiện thủ tục đầu tư theo đúng Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, các quy định hiện hành của Nhà nước và quy định phân cấp của Tổng công ty Điện lực miền Bắc.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các phòng QLĐT, TCKT, Ban QLDA căn cứ chức năng nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- GD (để b/c);
- Lưu: VT, QLDA.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Ngọc Khánh